

Những ban đêm thành cột mốc tháng năm/ Đêm xanh vui cũng trở thành đêm trắng/ Đêm thao thức đón chờ ánh sáng!


**Tìm kiếm**

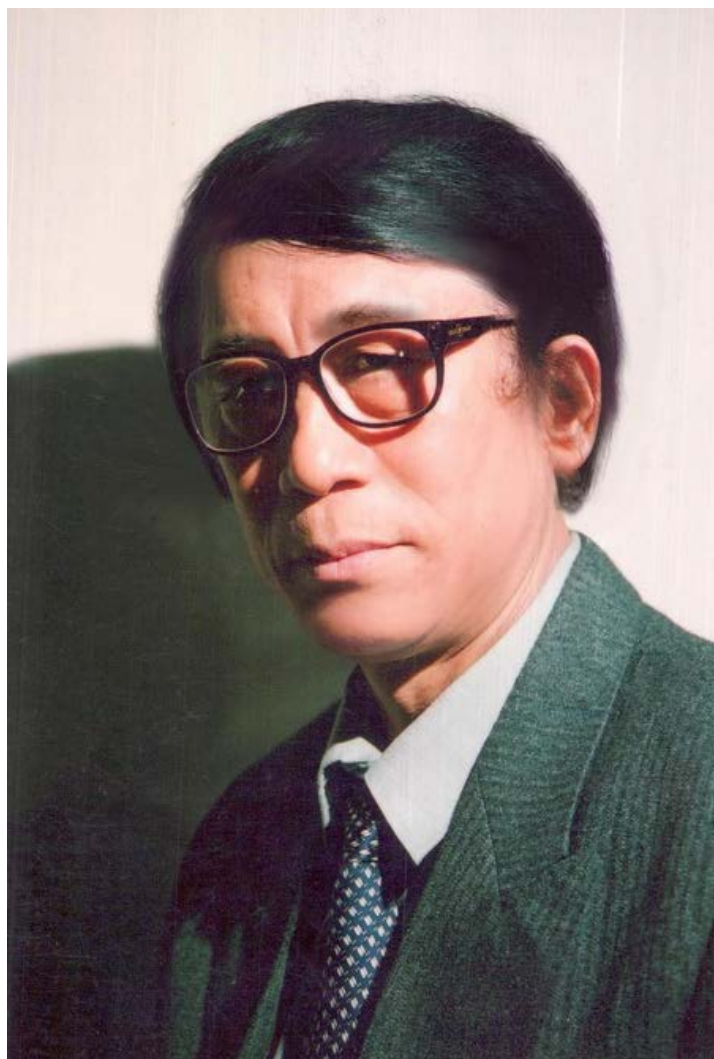
» Văn học-Cuộc sống

 Gửi thư  Bản in

## Nhà văn Bảo Vũ trò chuyện với nhà thơ Gjekë Marinaj

11-06-2014 11:18:42 AM

 VanVN.Net - Nhà thơ - Tiến sỹ triết học Gjekë Marinaj đã có mặt tại Việt Nam từ 31/5 đến 7/6/2014 nhân dịp ra mắt bản dịch của ông từ Anh ngữ sang Anbani ngữ tập thơ "Zanore në vesë/ Những nguyên âm trong sương sớm" (Nxb. Hội Nhà văn VN tái bản bản Anbani ngữ của Nxb. BOTIMET M&B Anbani 4/2014, có bổ sung bản Việt ngữ, 5/2014) và tập thơ "Những hy vọng trong suốt" (Nxb. Hội Nhà văn VN, 5/2014) của Gjekë Marinaj do nhà thơ Nguyễn Chí Hoan dịch từ Anh ngữ. Gjekë Marinaj còn là nhà văn, dịch giả, nhà phê bình văn học uy tín tại các nước Âu - Mỹ. Trước khi sang Việt Nam, Gjekë đã có cuộc trò chuyện qua email khá lý thú với nhà văn Bảo Vũ về các vấn đề xung quanh công việc sáng tác của nhà văn và đời sống văn học tại hai quốc gia.



Nhà văn Bảo Vũ


**Nhà văn Bảo Vũ (BV):** Tôi tin rằng những cuộc tiếp xúc giữa ông với các nhà văn Việt Nam trong dịp này sẽ rất thân mật và tràn đầy sự cảm thông, vì Việt Nam và Anbani từng có những đặc điểm tương đồng về chính trị xã hội, những đặc điểm đã ảnh hưởng lớn đến sáng tác của các nhà văn. Ông có mong chờ gì khi chuẩn bị cho chuyến đi này của mình?

**Nhà thơ Gjekë Marinaj (GM):** Tôi có nhiều lí do để tin rằng chuyến đi đến Việt Nam sẽ là một trong những trải nghiệm

### SỰ KIỆN



**Hội thảo khoa học quốc gia: "Phát triển văn học Việt Nam trong bối cảnh đổi mới và hội nhập quốc tế"**


 VanVN.Net – Ngày 15/5/2014, tại Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam (số 1 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội), Hội thảo khoa học quốc gia với chủ đề "Phát triển văn học Việt Nam trong bối cảnh đổi mới và hội ...

- Biểu tình lớn tại Pháp phản đối Trung Quốc leo thang xâm lược Việt Nam
- Lễ kỷ niệm 95 năm sinh nhà thơ Nguyễn Bính
- Đoàn nhà văn Trung Quốc giao lưu cùng các nhà văn Việt Nam
- Lễ tôn vinh doanh nhân và trao giải cuộc thi viết chân dung "Doanh nhân – Nghiệp & Đời"
- Lễ kỷ niệm 65 năm Báo Văn nghệ và trao giải Cuộc thi truyện ngắn Tuần báo Văn nghệ 2011- 2012

### NHÂN VẬT



**Nhà thơ Hữu Thịnh: "Cò bao phen phải làm lại từ đầu"**

 VanVN.Net - Trong số các nhà thơ chống Mỹ, Hữu Thịnh không phải là người gây được ấn tượng sớm. Hầu như phần lớn thành tựu trong sáng tác của ông đều xuất hiện sau năm 1975. Song, Hữu Thịnh lại ...

- Người đi về phía ánh trăng
- Đặng Thế Phong, chàng nhạc sỹ nước nờ thương đời
- Có ai cưỡi ngựa về Kinh Bắc...
- Người mang ký ức của trái tim
- Người muốn nằm ở Viên Tĩnh Viên

### THƯ GIẢN

**Chùm truyện cười của Lê Bá Thự**

- Những câu chuyện về gác thi
- Hậu duệ của Cuội
- Truyện cười: "Vi hành xe buýt"
- Chùm truyện vui về vợ của Đặng Việt Thủy
- Nhà văn đói ăn

### NHÀ VĂN ĐỌC SÁCH

**Một nỗi đau truyền đời**

- Nguyễn Đình Tú với "Ba nàng lính ngự lâm"
- Soi đời, soi thơ
- Hoàng Thanh Hương, từ "Lời cầu hôn của rừng" qua "Mùa gió hát"
- Một tiểu thuyết tư liệu lịch sử rất đáng đọc
- Chiêm nghiệm về cõi người

bổ ích nhất trong cuộc đời tôi. Bởi vì đây là lần đầu tiên tôi gặp mặt một số nhà văn, nhà thơ và các nghệ sĩ mà các tác phẩm của họ tôi rất quý trọng. Tuy vậy, điều này không liên quan nhiều đến bối cảnh chính trị của Anbani và Việt Nam, bởi vì một nhà văn tài năng phải là một nhà văn thể hiện được tài năng của mình dưới bất kì chế độ chính trị nào. Có những nét tương đồng giữa hai nước chúng ta – chẳng hạn như tinh thần hi sinh để bảo vệ tổ quốc, niềm tự hào và danh dự to lớn của cá nhân và của dân tộc. Trong lịch sử, Việt Nam đã nhiều lần giành được độc lập từ các vương triều Trung Hoa, còn Anbani tuyên bố độc lập khỏi đế quốc Ottoman vào năm 1912. Hiện nay, Anbani vẫn là một trong những nước nghèo nhất châu Âu, còn Việt Nam ở trong số những quốc gia có tốc độ tăng trưởng kinh tế khá cao. Tôi sẽ thu nạp cả những nét khác biệt và tương đồng giữa hai nước chúng ta trong chuyến viếng thăm Việt Nam của mình. Tôi biết trước rằng tôi sẽ yêu thích thời gian lưu trú ở Việt Nam với cơ hội được gặp gỡ những tác giả Việt Nam. Trong các môn học lấy bằng tiến sĩ của mình ở Trường đại học Texas tại Dallas, tôi đã học một cách khái quát về lịch sử, văn hóa và văn học Việt Nam, và đã có sự nhận thức tốt đẹp về xã hội Việt Nam. Tôi đã dung nạp và chịu ảnh hưởng một phần nền văn học truyền miệng và văn học viết bản địa, bao gồm cả nền văn thơ đương đại của Việt Nam. Vì tất cả những điều này, tôi vô cùng biết ơn Việt Nam.

**BV:** Xin cảm ơn ông đã có mối thiện cảm với đất nước chúng tôi. Được biết, tuy đã là một nhà thơ và học giả danh tiếng của nước Mỹ, rất bận rộn với công việc hàng ngày nhưng ông vẫn có sự quan tâm đặc biệt đến hiện trạng văn học Anbani; vậy, ông có nhận thấy sự chuyển biến khác thường nào của văn học nói chung và riêng về thơ Anbani kể từ sau biến cố năm 1991?(1)

**GM:** Đã gần một phần tư thế kỉ kể từ khi thay đổi chế độ chính trị ở Anbani, với một số ít trường hợp ngoại lệ, các nhà văn và nhà thơ tài năng nhất đã sáng tác những tác phẩm của mình trong thời kì chủ nghĩa cộng sản đến nay vẫn là những người tài năng nhất. Điều đó cũng đại diện cho các hình thức nghệ thuật khác. Từ cách nhìn đó, chất lượng tổng thể của nền văn học Anbani không đạt được “sự đổi mới” mà chúng tôi đã từng hi vọng. Điều này đã làm cho người đọc Anbani hết sức ngạc nhiên. Vì, trong giai đoạn mà chúng tôi gọi là “Nền văn học hiện thực xã hội chủ nghĩa”, hầu hết mọi người đều áp ủ ý nghĩ rằng chắc phải có một số nhà văn và nhà thơ có tài năng siêu việt do bối cảnh chính trị mà không được phép xuất bản các tác phẩm của mình. Thật không may, điều đó không xảy ra ở bất kì qui mô đáng kể nào cả. Còn nữa, sự tiến bộ lớn lao về văn học diễn ra trong nửa sau thế kỉ 20 đã bị phụ thuộc vào sự cào bằng dần dần địa vị của văn học trong khi số sách được xuất bản đã tăng lên một cách mạnh mẽ trong 23 năm qua.

**BV:** Ông có nhận định gì về sự tăng số lượng sách được in ra mà không phải là chất lượng văn chương; và chúng ta đều biết rằng điều này không chỉ riêng ở Anbani?

**GM:** Trong đất nước Anbani xã hội chủ nghĩa, nghề viết văn có những kích lệ to lớn thêm vào niềm vui được cầm bút vì số người đọc chung và riêng của người viết. Chính thể trước đây của Anbani đã trao tặng danh hiệu “nhà văn chuyên nghiệp” cho nhiều tác giả. Dưới danh hiệu đó, với một số miễn trừ, tất cả những gì mà họ phải làm là viết và chính phủ cung cấp cho họ một khoản lương tháng hợp lí, căn hộ ở những thành phố lớn và cơ hội trở thành thành viên của hệ thống chính trị. Sách của họ được xuất bản nhiều lần bởi các nhà biên tập chuyên nghiệp, được in ấn và phân phối tới mọi cửa hàng sách và thư viện ở khắp cả nước mà họ không mất một chút chi phí nào. Những thuận lợi này, bao gồm cả hình ảnh được lí tưởng hóa về nhà văn, gây cảm hứng không chỉ cho các nhà văn chuyên nghiệp thêm tập trung vào công việc của mình mà cho cả những tài năng trẻ muốn được trở thành nhà văn, nhà thơ. Trong 23 năm qua dưới chính thể mới, hình ảnh được lí tưởng hóa của nhà văn chuyên nghiệp trong thời kì xã hội chủ nghĩa đã không mất đi tầm quan trọng của mình, mà, tôi xin lỗi phải nói, nó hoàn toàn mất đi những lợi ích khác vừa được nhắc đến. Hiện nay văn học chỉ có giá trị văn chương, những nhà văn tài năng cũng là những nhà văn có tinh thần hi sinh thời gian của mình vào việc viết sách, cùng với khoản thu nhập cá nhân và thường xuyên của gia đình để xuất bản sách – những cuốn sách này trong hầu hết các trường hợp sẽ không được phát hành ra bên ngoài thành phố mà họ đang ở, và kết quả là sẽ không kiếm được món tiền lớn nào cả. Họ viết chỉ vì họ là nhà văn và đó là điều mà họ phải làm. Tuy nhiên, những nhà văn đó chỉ chiếm vào khoảng một nửa số tác giả Anbani đương đại có tác phẩm được xuất bản. Còn một nửa kia bao gồm những tác giả không phải được đào tạo một cách bài bản, không có sự dạy dỗ cần thiết để phát huy tinh thần trách nhiệm quốc gia và trách nhiệm làm người của một nhà văn, họ viết không phải vì họ là nhà văn mà vì họ có một điều gì đó – điều mà họ coi là quan trọng – phải nói ra. Vì một lí do nào đó, họ có phương tiện tài chính để in ấn vài trăm cuốn sách và phân phối chúng như là quà tặng cho bạn bè và gia đình mình. Điều này không hẳn là một hiện tượng tiêu cực, bởi vì mọi cuốn sách có giá trị riêng của mình, nhưng nó tạo ra sự lúng túng cho người đọc khi họ muốn biết ai mới là những nhà văn đích thực. Điều này đã xảy ra đối với mọi thể hệ nhà văn Anbani cho tới những năm 1990.

**BV:** Điều ông vừa nói về giới văn chương ở Anbani rất thú vị và khá trùng hợp với Việt Nam một thời. Chúng tôi đang cố gắng hội nhập với văn chương thế giới, hấp thu những điều mới mẻ tiến bộ và rũ bỏ những gì được coi là phi văn chương. Theo quan sát của ông, hiện nay trong nền văn học Anbani có trào lưu văn học nào tạo được ảnh hưởng mang tầm thế giới?

## HOẠT ĐỘNG HỘI NHÀ VĂN



### Lễ ra mắt Trung tâm dịch văn học Việt Nam

VanVN.Net – Sáng  
26/5/2014, tại trụ sở Hội Nhà văn Việt Nam (số 9 Nguyễn Đình

Chiểu, Hai Bà Trưng, Hà Nội), lễ ra mắt Trung tâm dịch văn học Việt Nam đã được tổ chức trọng thể. Đến dự buổi ...

- Tọa đàm cấp cao và Lễ ký kết thỏa thuận hợp tác giữa HNV Việt Nam và HNV Myanmar
- Ngày Thơ Việt Nam lần thứ XII: Giản dị, trang trọng, giàu cảm xúc
- Năm trường Đại học tại Hà Nội và Hội VHNT các tỉnh thi biểu diễn thơ
- Lễ trao Giải thưởng văn học và kết nạp hội viên mới năm 2013
- Lễ kỷ niệm 100 năm sinh nhà văn Vũ Bằng

## TƯ LIỆU

### Mấy vấn đề về văn học nghệ thuật các dân tộc Việt Nam trong thời kỳ hội nhập quốc tế

- Khúc tâm tinh của một thời đạn lửa
- Bốn bài thơ của Chủ tịch Hồ Chí Minh lần đầu được công bố
- Thơ Haiku
- Các khuynh hướng phân tự nhiên chủ nghĩa trong văn học Nhật Bản đầu thế kỷ XX
- Từ Đề cương văn hóa Việt Nam đến Hội văn hóa cứu quốc



Nhà thơ - Tiến sỹ triết học Gjekë Marinaj

**GM:** Cái tốt đẹp nhất trong nền thơ Anbani ở chỗ nó là nền thơ mang tầm thế giới. Trong khi thơ ca còn được coi là một hành vi sáng tạo cơ bản sử dụng đến ngôn ngữ, tính đặc thù của nó đang bị thách thức bởi một quá trình loại trừ hơn là một quá trình đổi mới. Các nhà thơ Anbani vẫn còn sử dụng các hình thái thơ ca đa dạng và các phương pháp diễn tả để đưa ra một trình độ khác biệt trong việc hiểu các tác phẩm của mình, nhưng vẫn tồn tại đầy đủ chứng cứ rằng, chậm rãi nhưng chắc chắn, họ đang già từ một số phong cách thơ mà những thế hệ trước đây đã từng sử dụng. Một cuộc già từ như thế là sự từ bỏ khuynh hướng bí ẩn của thơ ca. Ở Anbani từ thời quân chủ(2), có một xu hướng sáng tác thơ bí ẩn và lập lờ được xem như mang hai ý nghĩa riêng biệt. Điều này được coi là hình thức phê phán chính quyền một cách an toàn. Trong trường hợp nguy hiểm, các nhà thơ sẽ cố gắng giữ cho mình vô tội bằng cách bám vào ý nghĩa thứ nhất trong tác phẩm của mình. Tùy thuộc vào tính nghiêm trọng trong sự phê phán của mình, đôi khi họ có thể thoát hiểm cùng với nó. Nhưng nếu sự chỉ trích bị xem xét một cách bất công hoặc gây hại quá mức cho chính quyền, họ sẽ bị bỏ tù tới 25 năm, hoặc kết thúc cuộc đời bằng cách bị treo cổ công khai.

**BV:** *Thật khủng khiếp khi bị treo cổ vì thơ. Chuyện ấy làm tôi nghĩ đến một nhà thơ cũng bị xử treo cổ, François Villon, thi sĩ Pháp thế kỷ 15 với bài thơ bất hủ "Nhưng, đâu rồi những bông tuyết ngày xưa", tuy nhiên không phải ông này bị treo cổ vì thơ mà là vì tội trộm cắp, ấu dâm gi đó. Ở Việt Nam thời quân chủ, các nhà thơ cũng có người bất bình với triều đình, sáng tác loại thơ ẩn dụ, hàm ý phân hạch, và họ cũng bị trừng phạt nặng do bị tố giác, bị vu khống hoặc bị phán xét theo cách suy diễn có hại cho tác giả. Chúng ta hãy trở lại với thơ Anbani những năm gần đây...?*

**GM:** Trong 23 năm từ sau khi chuyển đổi chế độ xã hội, loại thơ ẩn ý bị coi là cổ lỗ, đã bị loại trừ. Các vấn nạn về chính trị, kinh tế và xã hội truyền thống vẫn còn tồn tại trong những hình thái khác nhau, nhưng các chính khách hiện đại trở nên thành thạo hơn khi phê phán, xúc phạm, thóa mạ, đe dọa, và chế giễu lẫn nhau trong nghị viện, trên truyền hình, và trong các chiến dịch tái bầu cử của mình, khiến cho các nhà thơ theo khuynh hướng bí ẩn trông giống như những tay nghiệp dư lỗi thời. Ngoài ra, các nhà thơ đương thời đã chia tay với những bài thơ dài, với những bài thơ phản kháng, và với các bài thơ được cấu trúc bằng các từ cuối câu có vần, các khổ thơ bốn câu truyền thống mang vần điệu một cách có hệ thống và kể một câu chuyện theo lối sử thi. Thơ văn xuôi, hay là thứ mà chúng ta sử dụng để gọi những phác thảo thơ, cũng đã hoàn toàn không được yêu thích nữa. Các xu hướng bổ sung bao gồm việc sáng tạo ra một loại thơ có chứa một ngôn ngữ cô đọng và nâng cao, một loại thơ dành cho người đọc có một kiến thức sâu rộng để hiểu nó. Mặc dù người Anbani được đào tạo rất tốt để đọc những điều không thể trông thấy ngay lập tức trên trang giấy, phong cách mang tính trí tuệ cao của thơ đương như đã làm cho đồng đảo người đọc trở nên thờ ơ tới mức hoàn toàn tránh xa nó. Mặt khác, thơ trữ tình nói về tình yêu, gia đình, thiên nhiên v.v... hết sức phổ biến. Hầu hết các nhà thơ quan tâm về cách làm sao cho thơ được hiện lên trên trang giấy hơn là các hình thái thơ khác nhau mà họ đưa nó vào. Tuy nhiên, dường như một bài thơ hợp thời phải được trao cho sự phong phú các phép ẩn dụ đầy quyền năng, những hình ảnh đẹp, những ví von thông minh và những công cụ thơ được lựa chọn kĩ lưỡng khác như là sự láy âm, điệp từ, từ tượng thanh và nhịp điệu để được xem là một bài thơ toàn vẹn. Khi mà sự trọn vẹn đó được hoàn tất, nền thơ đương đại Anbani sẽ tranh đua được ở một tầm rất cao với bất kỳ nền thơ nào trên thế giới.

**BV:** *Một sự trùng hợp kỳ thú. Theo nhận định của riêng tôi, thơ Việt Nam đương đại cũng có những điểm tương tự. Xin*

*nói thêm về văn học Anbani ở lĩnh vực văn xuôi. Chúng tôi có biết đến nhà văn Ismail Kadare của Anbani qua tác phẩm “Viên tướng của đạo quân chết” và một số tác phẩm khác của ông đã được chuyển sang Việt ngữ. Kadare đã đoạt giải Man Booker và được coi là một ứng cử viên triển vọng của giải Nobel, khiến tên tuổi của ông không chỉ được biết đến ở Anbani. Giả thiết, nếu năm 1990 Ismail Kadare không rời khỏi Anbani, thì sau đây ông ta có thể có những thành công như vậy?*

**GM:** Nếu chúng ta phải xếp hạng Ismail Kadare, ông ta sẽ được coi là một nhà văn kiểu mẫu của chủ nghĩa cộng sản mang hồn cốt Anbani, chứ không phải là một người Pháp hay là một sản phẩm quốc tế. Ông ấy được sinh ra ở cùng thành phố với cựu lãnh tụ cộng sản Enver Hoxha; được giáo dục tại trường đại học mang tên Hoxha. Ông được tiếp tục học tập ở nước Nga Xô viết. Trong các tác phẩm của Ismail Kadare, có cuốn “Viên tướng của đạo quân chết” mà ông vừa đề cập, đó là một trong những cuốn tiểu thuyết hay nhất ông ấy đã viết khi còn ở Anbani. Kadare đã trở thành một trong những nhà văn tài năng thế giới dưới chế độ xã hội chủ nghĩa. Hầu hết các giải văn học lớn của ông ấy, kể cả giải Prix mondial Cino Del Duca (1992), giải quốc tế Man Booker (2005), và phần thưởng Prince of Asturias về văn học (2009) đã căn cứ vào những tác phẩm của Kadare xuất bản dưới thời Hoxha mà không cần xét đến những tác phẩm ông ta sáng tác sau khi rời khỏi Anbani. Ismail Kadare là một người yêu quê hương mình và yêu nhân loại. Ông ta là người có thể sáng tạo như là một nhà văn tài giỏi và suy nghĩ như một triết gia nổi tiếng. Trong những cảnh huống vô cùng khó khăn, ông đã dâng hiến toàn bộ trí tuệ của mình cho sự hoàn thiện của con người. Tôi nghĩ, Ismail Kadare xứng đáng được giải thưởng Nobel vì những cống hiến của mình cho nền văn học Anbani và thế giới.

**BV:** *Vấn về Ismail Kadare, ông ta cho rằng: “Một khi văn học chân chính còn được quan tâm thì sẽ không có những nhà văn chính trị”. Và Kadare cũng nói một câu rất hay: “Tôi không phải là nhà văn chính trị. Tác phẩm của tôi còn không giàu tính chính trị bằng các sản phẩm sân khấu cổ đại Hy Lạp. Dưới bất cứ thể chế nào tôi cũng có thể là một nhà văn”. Tôi cũng từng thấy nhiều nhà văn đã nói tương tự như vậy. Nhưng rồi chính Ismail Kadare đã rời bỏ Anbani do chính thể đương thời không thích hợp với mình để trở thành một nhà văn lớn như hiện nay. Còn ông, về vấn đề này ông có ý nghĩ gì khác không?*

**GM:** Kadare chưa bao giờ khẳng định mình là một nhà văn bất đồng quan điểm. Nhưng vì – với tất cả lòng kính trọng – một số người muốn hỏi về tính hiệu lực của những lời phát biểu mang tính cá nhân của ông ấy, chúng ta sẽ không bao giờ biết được liệu ông ấy rời khỏi Anbani vì ông ấy cảm nhận rằng những lợi ích và hiểm họa của sự thay đổi chế độ đương thời, hay là liệu ông ấy ra đi vì sợ những gì mà hệ thống dân chủ mới còn thiếu kinh nghiệm mà ông ấy nhìn thấy đang đến sẽ gây ra cho mình. Hoặc tốt hơn là, nếu ông ấy thực sự làm việc đó vì ông ấy tin rằng, như ông ấy đã tuyên bố trong năm 1990 rằng “Nền độc tài và văn học đích thực không tương thích với nhau”. Mặc dù vậy, điều mà chúng ta biết chắc chắn là, ông ấy đã viết được hai tác phẩm về số phận con người: “Mùa đông vĩ đại” (1977) và bài thơ trào phúng có nhan đề “Những viên tổng trấn” (1975). Tất cả những tác phẩm văn học còn lại của Kadare đứng ở giữa “cái tốt và cái xấu”. Và bởi vì ông ấy không có lí do hợp lí nào để đưa chúng ta đi lạc vào sự liên quan đến cách thức mà ông ấy cảm nhận về các tác phẩm của mình. Người đọc cần lắng nghe khi ông ấy nói với họ điều gì đó.

**BV:** *Về nhà thơ Mai Văn Phấn của Việt Nam, đến nay thơ Mai Văn Phấn đã vượt ra khá xa đất nước mình, được dịch sang các ngôn ngữ Anh, Pháp, Indonesia, Hàn quốc, Thụy Điển, Thái Lan... và Anbani. Nếu cần một sự lý giải từ phía khách quan, ông có thể có ý kiến gì về trường hợp này khi ông đã dịch thuật thơ Mai Văn Phấn?*

**GM:** Tôi sẽ rất vui mừng được gặp Mai Văn Phấn khi lần đầu đến Việt Nam, vào đầu tháng 6 này. Hy vọng của tôi là được trực tiếp chuyện trò với Mai Văn Phấn như chúng tôi đã từng chuyện trò qua email về những bài thơ của Phấn. Trong thời gian tôi học lấy bằng tiến sĩ về văn học và văn hóa Việt Nam, người thầy của tôi là giáo sư Frederick Turner(3) đã giới thiệu thơ của Mai Văn Phấn với tôi. Thơ Mai Văn Phấn để lại trong tôi ấn tượng rằng ông ta đã hoàn thành thiên chức nhà thơ của mình, là nói lên sự thật với một phong cách rất thơ. Đó là sự thật về cuộc đời riêng của nhà thơ và cuộc đời của dân tộc Việt Nam mà ông yêu mến. Điều đó đã mang lại cảm hứng cho tôi khi dịch và xuất bản một tập thơ của ông sang tiếng Anbani, một trách nhiệm đầy thách thức và cũng đầy bổ ích. Thơ Mai Văn Phấn diễn tả một cách sinh động trong trí tưởng tượng của tôi về một Việt Nam tươi đẹp với tất cả tình yêu và lòng mến khách, niềm tự hào và dũng khí của mình khi tiến đến một tương lai tươi sáng hơn. Những bài thơ của Mai Văn Phấn đã thôi thúc tôi sang thăm Việt Nam, để có cơ hội được gặp Phấn cùng các nhà thơ đồng nghiệp của ông ta, những người mà nhà thơ đánh giá cao trong những cuộc chuyện trò với tôi qua email. Mai Văn Phấn là một nhà thơ mang tầm thế giới, và với những ai quan tâm đến thơ ca hiện nay, những bài thơ của ông đáng được đọc lại không chỉ một lần.

**BV:** *Cổ đại Hy Lạp, rồi thời trung cổ ở châu Âu, người ta công diễn thơ trước đám đông dưới hình thức kịch thơ, đọc thơ, ứng tác thơ. Những năm gần đây ở Việt Nam chúng tôi có ngày Hội Thơ được cử hành ở Văn Miếu - Hà Nội. Nhưng không ít người cho rằng Thơ không nên bộc lộ một cách ồn ào. Ông nghĩ thế nào nếu như có thể tổ chức ở đâu đó một cuộc trình tấu thơ của Gjekë Marinaj và Mai Văn Phấn?*

**GM:** Tôi rất thích điều đó. Chính chất lượng của thơ và tài nghệ của người biểu diễn sẽ kích thích sự chú ý của khán giả và xác định xem thơ ca dưới sự cân nhắc đánh giá sẽ biểu lộ là một công cụ triệt tiêu tiếng ồn hay là công cụ phát sinh tiếng ồn. Nhưng đối với cá nhân tôi, về mặt thơ ca, chỉ riêng việc được bước chân vào Văn Miếu cũng đã đạt đến đỉnh điểm niềm vui lớn nhất trong tôi rồi. Tôi sẽ coi giây phút đặc biệt đó như là khoảng cách ngắn nhất giữa tôi với Chúa Trời. Và chỉ riêng việc được bước vào Văn Miếu, được vây quanh bởi lịch sử phi thường của nó, và được trở thành một người dự khán hay là một người tham gia vào một buổi lễ Hội Thơ sẽ thu hẹp lại khoảng cách đó, khoảng cách với đỉnh Tồi cao Mầu nhiệm.

**BV:** *Điều cuối cùng, để vui: Ở Việt Nam, rất nhiều người có thể viết được những bài văn vắn du dương theo những mẫu hình thơ truyền thống, và do đó cũng có thể được gọi là thơ. Hãy tưởng tượng đến một thời kỳ nào đấy, mọi người đều là thi sĩ, đều có khả năng nhận ra ý thơ trong mỗi hiện tượng tự nhiên và tâm hồn con người mà không cần đến văn bản thơ để diễn đạt; và do đó sẽ không cần đến người làm thơ nữa. Ai cũng có thể cảm thụ thơ như khi xem tranh hoặc nghe nhạc không lời. Thơ như một thứ “quốc tế ngữ”, một loại “Kinh Thánh” mà ở bất kỳ nơi nào trên thế giới người ta*

đều thấu hiểu được nguyên bản tinh thần Thơ. Người ta có thể khóc, cười, sung sướng và đau khổ vì Thơ hết như nhau mà không cần đến sự thông dịch, sự phụ chú về những riêng biệt của quốc gia, dân tộc, chính thể. Nếu có như thế thì đó là điều đáng vui hay là một thảm họa cho nhân loại, thưa ông?

**GM:** Điều mà ông miêu tả có thể được nhận thức nhiều hơn với những nội dung có lẽ xảy ra ở một giấc mơ hơn là trong thực tế. Thơ như là một hình thái nghệ thuật, có thể được sử dụng như là một liệu pháp tinh thần không mang tính thường xuyên. Với ý nghĩa đó, một liều thuốc quá mức có thể có một vài tác dụng phụ ảnh hưởng đến sức khỏe, đưa người ta vào một trạng thái hoang tưởng. Nhưng, như ông nói, nếu hiện tượng này không thể tránh khỏi xảy ra và câu hỏi sẽ là tốt hay là xấu đối với nhân loại, thì, tôi muốn chúng ta cùng tham vấn bác sĩ chuyên khoa của tôi là William Shakespeare – trong vở bi kịch “Hamlet” – với những lời được tìm thấy trong Hồi II, Cảnh 2 :“Không có gì tốt hay xấu cả, chỉ có sự suy nghĩ khiến nó trở thành như thế mà thôi.”

**BV:** Vâng. Thật chí lý, rất đậm chất triết lý phương Đông. Cám ơn ông đã tham gia cuộc trò chuyện bổ ích và thú vị này.

(1) Anbani nằm bên bờ Địa Trung Hải. Trong lịch sử, các đế chế Hy Lạp, La Mã, Byzantine, Venetian và Ottoman đã từng xâm lược Anbani để lại các dấu ấn văn hoá cùng với sự tàn phá. Trong thế chiến II, Anbani bị Ý chiếm. Quân kháng chiến Anbani đã đẩy lùi được quân đội phát xít Đức, Ý. Năm 1944 nhà nước Cộng hoà Nhân dân Anbani thành lập do Enver Hoxha lãnh đạo. Năm 1991, chính thể XHCN Anbani đã thay đổi cùng với hệ thống XHCN Đông Âu.

(2) Tháng 4 năm 1939, sau khi Anbani bị Ý chiếm, Victor Emmanuel III lên ngôi vua Anbani, và Shefqet Verlaci đã lập ra một chính phủ phát xít nắm quyền.

(3) Frederich Turner là một đại diện kiệt xuất của Trào lưu chủ nghĩa “Cổ điển mới” với bản Tuyên ngôn ông viết năm 1995 về chủ nghĩa Tân cổ điển trong văn học.

(Chú thích của nhà văn Bảo Vũ)

(Phạm Văn Bình dịch từ Anh ngữ)

 [Lên đầu trang](#)

## Tiêu đề

Hiện tại không có bình luận nào.

## Viết bình luận của bạn








































Tên đầy đủ:

Email:

Website:

Tiêu đề:

Nội dung:

**B** *I* U | ABC                                          

**HỘI NHÀ VĂN VIỆT NAM**

Địa chỉ: **9 Nguyễn Đình Chiểu - Hai Bà Trưng - Hà Nội - Việt Nam**  
Điện thoại: **(84-43) 9448134 - (84-43) 9449748 \* Fax: (84-43) 8263777**  
Email: [vanvn.net@gmail.com](mailto:vanvn.net@gmail.com)  
Tổng biên tập: **Khuất Quang Thụy**

Giấy phép số 77/GP-TTTT- Cục Quản lý Phát thanh-Truyền hình và Thông tin

Điện tử- Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 26/8/2008.  
Hội Nhà văn VN giữ bản quyền nội dung trên website này.  
Xây dựng, phát triển: **LNT**